| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỊNH QUÁN**<br>TỈNH ĐỒNG NAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **47**/2018/QĐST-HNGĐ | *Định Quán, ngày 08 tháng 03 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa:

Chị **Nguyễn Thị Cẩm P** - sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu B, ấp A, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Anh **Phạm Văn N** - sinh năm 1978.

HKTT: Ấp R, xã H, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

Tạm trú: khu B, ấp A, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:

Chị **Nguyễn Thị Cẩm P** - sinh năm 1987.

Anh **Phạm Văn N** - sinh năm 1978.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Anh Phạm Văn N đồng ý thuận tình ly hôn với chị Nguyễn Thị Cẩm P.

- Về con chung: Chị P và anh N có 02 con chung tên Phạm Như Y sinh ngày 19/11/2003 và Phạm Như L sinh ngày 26/06/2008. Các bên thỏa thuận giao 02 con chung Phạm Như Y và Phạm Như L cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn, tạm thời miễn cho anh N nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền

lợi của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng. Anh N và chị P mỗi người phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thuận tình ly hôn là 75.000 đồng. Chị P tự nguyện nộp phần án phí cho anh N do đó chị P phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị P đã nộp theo biên lai số 004672 ngày 18/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí chị P phải nộp. Chị P đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị P 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- UBND xã H,
H. K, T. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Văn Tuấn**